TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 3-VĨNH LONG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH VĨNH LONG

Số:154/2026/QĐST-HNGĐ *Vĩnh Long, ngày 21 tháng 5 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 221/2026/TLST-HNGĐ ngày 04/5/2026 về việc: "*Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung*", giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Mai Văn T**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Ấp H, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Chị **Lê Thị T1**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Mai Văn T và chị Lê Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Mai Văn T và chị Lê Thị T1 thoả thuận giao chị Lê Thị T1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Mai Thị Minh Tường V, sinh ngày 11/02/2014, anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Anh T2 được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

+ Đối với con chung tên Mai Văn Minh C, sinh ngày 15/6/2006 đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Mai Văn T và chị Lê Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Mai Văn T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), trong đó nộp thay chị T1 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Anh Mai Văn T được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0007664 ngày 22/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Vậy anh T đã nộp xong án phí và được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long (Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV3-VL;
- Phòng THA DS KV3-VL;
- UBND xã Mỹ Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lệ Thắm